

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số : 27/2018/HSST
Ngày 13/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : **Bà Trần Thị Lệ Thanh**
- Các hội thẩm nhân dân :
 1. Ông Hà Ngọc Lĩnh
 2. Ông Đào Trung Kiên
- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà : **Bà Vi Thị Năm** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba .
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: **Bà Hoàng Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/HSST ngày 11/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 29/6/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn Q sinh ngày: 28/11/1998.

- Nơi ĐKKHKT: Khu 08, xã T, huyện P, tỉnh P.
- Chỗ ở hiện nay : Khu 3 xã P, thị xã P, tỉnh P.
- Trình độ VH: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Bố đẻ: Trần Văn L (Đã chết).
- Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Q sinh năm 1963, hiện làm ruộng và sinh sống tại khu 3 xã P, thị xã P, tỉnh P.
- Vợ, con: chưa có.
- Tiền án: Bản án số: 49/2017/HSST ngày 28/9/2017 Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh P xử phạt Trần Văn Q 06 tháng tù về tội **Trộm cắp tài sản** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ

24/6/2017. Q chấp hành xong hình phạt ngày 24/12/2017.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Văn Q đang bị bắt tạm giam từ ngày 05/4/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay có mặt tại phiên toà .

- **Người bị hại** : Anh Trần Văn T sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: Khu 10 xã T, huyện T, tỉnh P.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1961

Trú tại: Khu 3 xã P, thị xã P, tỉnh P. (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau :

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/3/2018, Trần Văn Q sinh năm 1998 trú tại khu 8 xã T, huyện P, tỉnh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA màu xanh BKS: 20H6- 0135, đi theo hướng xã P, thị xã P đi xã T, huyện T với mục đích tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô đi qua nhà anh Trần Văn T sinh năm 1985 trú tại khu 10 xã T, huyện T và nhìn thấy 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu BAOLONG công suất 0,75W màu xanh đặt trên nắp giếng nước trong sân nhà anh T. Q để xe mô tô ở bãi đất trống bên kia đường đối diện với nhà anh T rồi đi vào sân, dùng tay tháo chiếc máy bơm rồi xách quay ra vị trí để xe mô tô. Khi ra đến gần cổng thì bị anh T phát hiện dồn đuổi. Q bỏ lại máy bơm ở cạnh xe mô tô rồi bỏ chạy. Trên đường chạy qua khu vực phường T, thị xã P, Q đã trộm cắp 01 xe đạp nữ đã cũ để tại một nhà dân thu mua phế liệu để tiếp tục chạy trốn. Sau đó Q đã bị Công an xã T và quần chúng nhân dân bắt giữ đưa về Ủy ban nhân dân xã T làm việc.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba đã tạm giữ của Trần Văn Q:

- 01(một) chiếc xe đạp, loại xe nữ, hai dónag màu nâu xám, đã cũ, bị gỉ sắt, bám nhiều bùn đất.

Anh Trần Văn T đã giao nộp:

- 01(một) chiếc máy bơm nước nhãn hiệu BAOLONG 0,75W màu xanh.

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA màu xanh BKS 20H6- 0135.

- 01(một) túi nilon màu đỏ bên trong có 02 quần soóc lửng; 01 vỉ thuốc Roturin TW3 và 01 đôi dép tổ ong màu trắng đã cũ.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 8.000 đ (tám nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 16/KLĐG, ngày 26/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Ba kết luận: *01(một) chiếc máy bơm nước nhãn hiệu BAOLONG màu xanh, công suất 0,75W được sản xuất tại công ty TNHH Bảo Long Lạng Sơn có trị giá là : 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).*

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 17/KLĐG, ngày 26/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Ba kết luận: *01(một) chiếc xe đạp, loại xe nữ, hai dón, màu nâu xám, đã cũ, bị gỉ sắt, bám nhiều bùn đất có trị giá là : 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).*

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Ba đã điều tra, xác minh, truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe đạp nữ bị Trần Văn Q trộm cắp. Tuy nhiên chưa điều tra làm rõ được.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA màu xanh BKS: 20H6- 0135 quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình bà Nguyễn Thị T sinh năm 1961 trú tại Khu 3 xã P, thị xã P, tỉnh P. Bà T cho Q mượn xe làm phương tiện đi lại và không biết việc Q sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản.

Ngày 24/4/2018, CQCSĐT công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho anh Trần Văn T: 01 máy bơm nước nhãn hiệu BAOLONG màu xanh, công suất 0,75W. Anh T không yêu cầu Trần Văn Q phải bồi thường gì khác về mặt dân sự.

Đối với 01 xe đạp loại xe nữ, hai gióng, màu nâu xám, đã cũ, bị gỉ sét do chưa tìm được chủ sở hữu nên tiếp tục lưu giữ tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Ba.

Các tài sản còn lại đã được cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

Tại bản cáo trạng số 29/KSĐT-TA ngày 11/6/2018 của VKSND huyện Thanh Ba đã truy tố Trần Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” căn cứ điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Trần Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản là 01 máy bơm nước nhãn hiệu BAOLONG màu xanh, công suất 0,75W của anh Trần Văn T ở khu 10 xã T vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 14/3/2018 và trộm cắp 01 xe đạp nữ đã cũ để tại một nhà dân thu mua phế liệu trên đường chạy trốn, như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có lời tranh luận, bào chữa nào khác.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1

điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Trần Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo. Áp dụng 1,2 điều 47, khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự , khoản 2,3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Văn T 01 máy bơm nước nhãn hiệu BAOLONG màu xanh, công suất 0,75W là hợp pháp. Trả lại cho Trần Văn Q: 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 đôi dép tổ ong; 02 quần soóc lưng; 01 vỉ thuốc Roturin TW3 và 8.000 đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA màu xanh BKS 20H6- 0135.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn Q tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự .

Khoản 1 điều 173 BLHS quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;... ”.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe nhưng lười lao động. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu. Do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Do tài sản bị cáo trộm cắp lần này có giá trị dưới 2.000.000đ và là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ đã nêu, Hội đồng xét xử đã cân nhắc thấy rằng cần thiết phải xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục cải tạo bị

cáo trở thành một công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung : Khoản 5 điều 173 BLHS qui định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Song xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được trả lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 máy bơm nước nhãn hiệu BAOLONG màu xanh, công suất 0,75W. Đến ngày 24/4/2018 đã trả lại cho anh Trần Văn T là chủ sở hữu. Việc trả lại chiếc máy bơm của cơ quan điều tra cho anh T là hợp pháp cần xác nhận.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA màu xanh BKS 20H6- 0135 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị T cần trả lại cho bà T.

- 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 đôi dép tổ ong đã cũ; 02 quần soóc lửng; 01 vỉ thuốc Roturin TW3 và 8.000 đ không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe đạp nữ Q trộm cắp tại 01 cơ sở thu mua phế liệu trên đường chạy trốn. Do chưa xác định được chủ sở hữu, cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã lưu giữ lại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Q phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 2,3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ; Khoản 1,2 điều 47, khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Trần Văn Q 09(chín) tháng tù**, Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: .

- Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Văn T 01 máy bơm nước nhãn

hiệu BAOLONG màu xanh, công suất 0,75W là hợp pháp.

Trả lại cho Trần Văn Q 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 đôi dép tổ ong đã cũ; 02 quần soóc lửng (một chiếc màu vàng, một chiếc màu xanh); 01 vỉ thuốc Roturin TW3 và 8.000 đ (tám nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA màu xanh BKS 20H6- 0135.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Trần Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh, huyện
- Thi hành án
- Công an huyện,
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Bị cáo
- Người bị hại, LQ.
- UBND xã P.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lệ Thanh